

Số: 120/KH-UBND

Hòa Phong, ngày 09 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào về việc cải thiện và nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025. Để cải thiện và nâng cao thứ hạng các chỉ số nền hành chính trên địa bàn xã trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nội dung các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm của các chỉ số cải cách nền hành chính trên địa bàn xã năm 2024.

- Phấn đấu các chỉ số cải cách nền hành chính trên địa bàn xã năm 2025 và các năm tiếp theo được xếp thứ hạng cao, năm 2025 tăng từ 20 bậc trở lên so với năm 2024.

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức UBND xã, các đơn vị có liên quan trong việc nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025 của xã.

2. Yêu cầu

- Các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức UBND xã, các đơn vị có liên quan đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định các chỉ số cải cách nền hành chính của mình.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch của UBND xã về CCHC nhà nước xã Hòa Phong năm 2024, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đúng hạn và trước hạn theo Kế hoạch đề ra.

- Có biện pháp khắc phục hạn chế và tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025 của xã.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức trong thực hiện công vụ; huy động sự tham gia vào cuộc của các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai xác định các chỉ số nền cải cách hành chính.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể về cải cải nền hành chính giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của tỉnh, của thị xã và của xã; triển khai có

hiệu quả các nhiệm vụ theo tháng, quý, năm, bảo đảm hoàn thành có chất lượng 100% nhiệm vụ đã đề ra.

1.2. Ngoài các nội dung thông tin, tuyên truyền trọng tâm tại kế hoạch tuyên truyền của xã năm 2025, cần đẩy mạnh tuyên truyền những kết quả đã đạt trong việc xác định các chỉ số nền hành chính năm 2024; nội dung thông tin, tuyên truyền phải bảo đảm chính xác, kịp thời, phù hợp với nhiều đối tượng.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức, các đơn vị có liên quan. Nội dung kiểm tra tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 28/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Công văn số 3273/UBND-NC ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

1.4. Phấn đấu 100% các tiêu chí, tiêu chí thành phần được đánh giá, xếp loại Khá trở lên, kiên quyết không để tình trạng không thực hiện chấm điểm xác định các chỉ số nền hành chính.

2. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)

2.1. Lĩnh vực cải cách thể chế

- Kiểm tra, rà soát việc thực hiện hệ thống hóa VBQPPL; kịp thời công bố danh mục VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần. Khắc phục ngay những VBQPPL trái với quy định của pháp luật, đã được phát hiện sau kiểm tra của cấp có thẩm quyền.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, loại hình phong phú dễ hiểu, dễ tiếp cận đối với người dân.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL theo kỳ đảm bảo theo yêu cầu.

2.2. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) gắn với chuyển đổi số; thực hiện nâng cao hiệu quả các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa. Tăng cường hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn

chế, khó khăn thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, dần làm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức được tiếp nhận, xem xét và xử lý đúng quy định.

2.3. Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm gắn với cơ cấu biên chế phù hợp và đúng quy định hoạt động hiệu lực, hiệu quả; triển khai các quy định về phân cấp quản lý do cấp trên ban hành.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; giải quyết các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng đối tượng; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm, trì trệ, nhũng nhiễu, cản trở, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.4. Lĩnh vực cải cách tài chính công

- Thực hiện quản lý tài sản công theo quy định của Luật Quản lý tài sản công năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017.

- Khắc phục tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công; khắc phục triệt để những kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đảm bảo đúng quy định và kịp thời.

2.5. Lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tập trung triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, các mô hình, nền tảng số nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Triển khai ký số 100% các văn bản đi, đến do cơ quan hành chính ban hành; đăng tải kịp thời các văn bản do xã ban hành trên Trang thông tin điện tử.

- Tăng cường thiết lập hồ sơ điện tử và tổ chức lưu trữ hồ sơ, tài liệu trên phần mềm đảm bảo đúng quy định.

3. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)

3.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung người dân

được quyền giám sát... phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra Nhân dân.

3.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hằng năm theo đúng quy định, hướng dẫn của tỉnh; thực hiện công khai danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để Nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND cấp xã, các đoàn thể và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND cấp xã.

3.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại xã, thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản

ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, những nội dung khác người dân quan tâm và UBND xã xác định cần tổ chức đối thoại.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý, phát huy tối đa năng lực của tổ hòa giải ở cơ sở; giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; phối hợp hiệu quả với Tòa án Nhân dân các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

3.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, biết, thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đề kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã đề kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiền hà, sách nhiễu trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

c) Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3.5. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của trạm y tế xã: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám, chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn; bồi dưỡng y đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã, giảm sức ép cho y tế tuyến trên. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y tế.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập: Cải thiện chất lượng giáo dục; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường, lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao sự hài lòng trong lĩnh vực giáo dục.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: Đẩy nhanh tiến độ các công trình trên địa bàn xã, của tỉnh, thị xã nằm trên địa bàn; khuyến khích các địa phương chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các mô hình tự quản hiệu quả tại thôn; tiếp tục đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tô quốc, thực hiện tốt các chương trình Quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

3.6. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là nguồn nước và không khí); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

b) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, đặc biệt đối với các cơ sở có lượng rác thải lớn, các cơ sở chăn nuôi, chế biến nông sản... Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức UBND xã, các đơn vị có liên quan; chủ động, triển khai xây dựng các giải pháp quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ cải cách nền hành chính được giao, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng theo kế hoạch của xã và đơn vị. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực; dám nghĩ, dám làm, không đùn đẩy trách nhiệm, vì lợi ích chung; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo khắc phục những tồn tại, hạn chế, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã.

- Bố trí nguồn lực cho công tác cải cách, kiểm soát TTHC, chú trọng việc lựa chọn cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; bố trí công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và bảo đảm chế độ chính sách theo quy định để thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa, nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

2. Công an xã: Chủ động, tích cực tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống khiêu khích vượt cấp, phức tạp; các điểm phức tạp về trật tự; đồng thời đảm bảo trật tự an toàn giao thông, Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Công chức Văn phòng UBND xã: Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận có liên quan tiếp tục tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; đảm bảo hiệu quả theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra.

Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã kiểm tra, đôn đốc các ban ngành đoàn thể, cán bộ công chức chuyên môn, các đơn vị có liên quan trong việc kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa của xã; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Công chức Tư pháp xã: Tiếp tục tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế đảm bảo hiệu quả theo đúng các chương trình, kế hoạch đề ra.

5. Các cấp trường: Tích cực tham mưu UBND xã triển khai xây dựng mô hình trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú và thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư Số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024.

6. Công chức Tài chính - Kế toán xã: Phối hợp với Kho bạc Nhà nước Mỹ Hòa, nhà thầu và các đơn vị có liên quan tăng cường mọi biện pháp để giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo theo kế hoạch giao; thực hiện điều chuyển

vốn cho những hạng mục, công trình có khối lượng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư công theo quy định.

7. Công chức Địa chính: Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất, quản lý xây dựng công trình, công trình trên đất nông nghiệp của địa phương theo quy định.

Công bố công khai quy hoạch xây dựng được phê duyệt trên Cổng thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

8. Công chức Văn hóa; Đài truyền thanh xã: Đôn đốc, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ Chuyển đổi số của xã. Tiếp tục tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đảm bảo hiệu quả theo đúng các chương trình, kế hoạch đề ra.

Tăng cường thời lượng phát tin bài về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bảo đảm thông tin mang tính kịp thời, chính xác, dễ hiểu, phù hợp với phạm vi, đối tượng tuyên truyền.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện và nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025. Yêu cầu các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức UBND xã, các đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ thị xã Mỹ Hòa;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Công an xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Công chức chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Đình Đỉnh